TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 2 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 44/2019/QĐST-DS	*Quận 2, ngày 21 tháng 11 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Biên bản hoà giải thành ngày 05 tháng 11 năm 2019 về việc các đương sự đã thoả thuận được với nhau giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 194/2019/TLST-DS ngày 24/6/2019;

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

I. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà T T H, sinh năm: 1982.

Địa chỉ: Số X, Đường Y, phường Z, huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn:

1. Ông Đ V N, sinh năm: 1945.

Địa chỉ: Số X, Đường Y, phường Z, Quận 2, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Ông Đ P H, sinh năm: 1975.

Người đại diện hợp pháp của bị đơn Ông Đ P H có Ông Đ V N, sinh năm: 1945 làm đại diện ủy quyền (Văn bản ủy quyền số 000009376, Quyển số 01 TP/CC–SCC/HĐGD lập ngày 04/9/2019 tại Văn phòng Công chứng Thủ Đức).

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1. Bà N T C, sinh năm: 1936.

Địa chỉ: Số X, Đường Y, phường Z, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Bà N T C có ông N C T, sinh năm: 1983; Địa chỉ: Số X, Đường Y, phường Z, quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh làm đại diện ủy quyền (Văn bản ủy quyền số 012345, Quyển số 07 TP/CC – SCC/HĐGD lập ngày 17/7/2019 tại Phòng Công chứng số 1, Thành phố Hồ Chí Minh).

2. Bà N T M H, sinh năm: 1962.

Địa chỉ: Số X, Đường Y, phường Z, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Bà N T M H có ông N C T, sinh năm: 1983, địa chỉ: Số X, Đường Y, phường Z, quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh làm đại diện ủy quyền (Văn bản ủy quyền số 012346, Quyển số 07 TP/CC – SCC/HĐGD lập ngày 17/7/2019 tại Phòng Công chứng số 1, Thành phố Hồ Chí Minh).

3. Bà N T V, sinh năm: 1950.

Địa chỉ: Số X, Đường Y, phường Z, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

4. Ủy ban nhân dân Quận 2, Thành phố Hồ Chí Minh.

Trụ sở: Số 168, đường Trương Văn Bang, phường Thạnh Mỹ Lợi, Quận 2, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Ủy ban nhân dân Quận 2 có ông Trần Quốc Sắt, sinh năm: 1980 làm đại diện ủy quyền (Văn bản ủy quyền số 2487/UBND – GUQ ngày 08/7/2019).

5. Bà N T H Y, sinh năm: 1985.

Địa chỉ: Số X, Đường Y, phường Z, Quận 2, Thành phố Hồ Chí Minh.

6. Ông N T H.

Địa chỉ: Số X, Đường Y, phường Z, Quận 2, Thành phố Hồ Chí Minh.

II. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Nguyên đơn Bà T T H, bị đơn Ông Đ V N, Ông Đ P H có Ông Đ V N là đại diện theo ủy quyền, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan gồm: Bà N T C và Bà N T M H cùng ủy quyền cho ông N C T làm đại diện và Bà N T V cùng thống nhất thỏa thuận như sau:

Phía Bà T T H được đứng tên hồ sơ bồi thường và được hưởng mọi quyền lợi bồi thường, thiệt hại, tái định cư (nếu có) đối với phần diện tích nhà, đất là 183,72 m^2 (đã trừ phần diện tích 6.5 m^2 thuộc đường theo bản đồ địa chính năm 2002) thuộc thửa 120, 122 và thửa 121, tờ bản đồ số 1, phường Bình An, Quận 2, Thành phố Hồ Chí Minh (theo BĐĐC năm 2002, thuộc 01 phần thửa 228, tờ bản đồ số 1, xã An Phú, huyện Thủ Đức (theo tài liệu 299/TTg). Phần diện tích 183,72 m^2 thuộc ô số 1, ô số 2, 01 phần ô số 4, ô số 5, ô số 7 theo bản đồ hiện trạng vị trí (để phục vụ công tác bồi thường giải phóng mặt bằng dự án Công viên vòng xoay chân cầu Sài Gòn) do Công ty TNHH DV – TM Đo đạc Tạ Phú lập ngày 23/03/2011, đã được Ủy ban nhân dân phường Bình An kiểm tra nội nghiệp ngày 25/03/2011). Các bên xác nhận ranh sử dụng theo bản đồ hiện trạng vị trí do Công ty TNHH DV – TM Đo đạc Tạ Phú lập ngày 18/4/2019.

Ông Trần Quốc Sắt là người đại diện theo ủy quyền của Ủy ban nhân dân Quận 2 đồng ý với sự thỏa thuận nói trên của các đương sự.

Các bên Thi hành tại Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Án phí dân sự hòa giải thành là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) Bà T T H tự nguyện chịu nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí bà Hiền đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu số AA/2017/0016461 do Chi cục Thi hành án dân sự Quận 2, Thành phố Hồ Chí Minh lập ngày 24/6/2019. Hoàn lại cho Bà T T H số tiền tạm ứng án phí còn lại là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng). Bà Hiền đã nộp đủ án phí dân sự hòa giải thành. Các đương sự khác không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân Quận 2, TP.HCM;
- Chi cục Thi hành án dân sự Quận 2, TP.HCM;
- Lưu: VP; Hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Hà Thị Hoài